

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày: 13-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Dũng

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2022/HSST-QĐ ngày 29/3/2022 đối với bị cáo:

Võ Văn T, sinh năm 1977, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: số 335B, khóm 8, phường Z, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Võ Văn N, sinh năm 1929 (chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1941; có vợ tên Lê Thị H, sinh năm 1981; con có 4 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: 05 lần về tội trộm cắp tài sản năm 1993, 1996, 2004, 2013 đã xóa án tích. Ngày 24/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tuyên phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 04/5/2021, chưa xóa án tích; tiền sự: 01 lần, ngày 07/4/2018 bị Công an huyện CN, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành nộp phạt; bị cáo có nhân thân xấu; (bị cáo bị bắt ngày 21/12/2021); (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: 1/ Chị Tôn Cẩm T, sinh năm 1994 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: số 783 Điện Biên Phủ, khóm C phường V, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

2/ Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1983 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: số 773 Điện Biên Phủ, khóm C, phường V, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1974 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: số 148B, khóm N, phường M, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ ngày 13/10/2021, bị cáo Võ Văn T là đối tượng không có nghề nghiệp, một mình đi bộ từ nhà tại ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh T qua các tuyến đường nội ô thành phố Trà Vinh tìm nhà nào có sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp. Khi đi trên đường Điện Biên Phủ thuộc phường C, thành phố Trà Vinh bị cáo rẽ vào hẻm số 107, khóm C, phường V, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh thì thấy một ngôi nhà không có cửa rào, bị cáo quan sát qua khe hở phía dưới cửa chính nhìn thấy bên trong có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu xanh, màn hình cảm ứng của chị Tôn Cẩm T, sinh năm 1994, nơi cư trú: số 783, Điện Biên Phủ, khóm C, phường V, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đang sạc dưới nền gạch nên bị cáo dùng một đoạn dây có sẵn đưa vào bên trong kéo dây sạc có gắn điện thoại ra, sau đó bị cáo tháo dây sạc để lấy trộm chiếc điện thoại trên. Sau khi lấy được chiếc điện thoại của chị T, bị cáo tiếp tục đi bộ vào khoảng 10 mét nữa thì thấy nhà anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1983, nơi cư trú: số 773, Điện Biên Phủ, khóm C, phường V, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh có cửa sổ (dạng cửa lùa) đang khép hờ, phía bên trong có một điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, màn hình cảm ứng đang cắm sạc trên ổ điện cạnh cửa sổ nên bị cáo dùng tay đẩy cánh cửa ra và vòng tay vào trong kéo dây điện lên, rồi tháo dây sạc lấy trộm chiếc điện thoại nói trên. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, bị cáo đem bán chiếc điện thoại di động Iphone X, màu trắng, màn hình cảm ứng cho bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1974, nơi cư trú: số 148B, khóm N, phường M, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh được số tiền 2.600.000 đồng. Còn chiếc điện thoại Samsung Galaxy A7, màu xanh, màn hình cảm ứng do bị hư mặt sau không có người mua nên bị cáo đem về cất giữ, sau đó bị Công an mời làm việc và tạm giữ chiếc điện thoại nói trên.

Kết luận định giá tài sản số 56 và 57/BKLDGTS ngày 19/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Trà Vinh kết luận: một điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, màn hình cảm ứng có giá trị thành tiền tại thời điểm mất trộm là 17.000.000 đồng; một điện thoại Samsung Galaxy A7, màu xanh, màn hình cảm ứng có giá trị thành tiền tại thời điểm mất trộm là 4.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo T chiếm đoạt là 21.000.000 đồng (hai mươi một triệu đồng).

Vật chứng của vụ án: Một điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; một điện thoại Samsung Galaxy A7, màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, bị hư hỏng mặt sau; tiền Việt Nam 2.600.000 đồng. Ngày 21/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh đã trao trả lại cho anh Nguyễn Quốc T một điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; trả lại cho chị Tôn Cẩm T một điện thoại Samsung Galaxy A7, màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, bị hư hỏng mặt sau; trả lại cho bà Nguyễn Thị N số tiền Việt Nam 2.600.000 đồng.

Đối với bà Nguyễn Thị N là người mua điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng từ bị cáo T nhưng khi mua chiếc điện thoại trên bà N không biết là tài sản này là do bị cáo T trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

Trách nhiệm dân sự: bị hại anh Nguyễn Quốc T, chị Tôn Cẩm T đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N đã nhận lại được số tiền 2.600.000 đồng, nay bà N không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKSTPTV-HS ngày 09/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Võ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Văn T đã khai nhận: Do không có nghề nghiệp để có tiền tiêu xài. Vào khoảng 04 giờ ngày 13/10/2021 bị cáo đi bộ đến phường C, thành phố Trà Vinh thì phát hiện bên trong nhà số 783, Điện Biên Phủ, khóm C, phường V, thành phố Trà Vinh có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 trị giá 4.000.000đ của chị Tôn Cẩm T đang sạc pin, bị cáo liền dùng đoạn dây đưa vào bên trong kéo điện thoại ra lấy trộm. Sau đó bị cáo tiếp tục đi đến nhà số 773 cách đó khoảng 10m đẩy cánh cửa sổ ra lấy trộm 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone X màu trắng, màn hình cảm ứng trị giá 17.000.000đ của anh Nguyễn Quốc T. Sau khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo đem chiếc điện thoại Iphone X bán cho chị Nguyễn Thị N được 2.600.000đ (hai triệu đồng).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Võ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo Võ

Văn T có nhân thân rất xấu, đã 05 lần bị Tòa án xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, khi chấp hành xong hình phạt tù ra ngoài xã hội bị cáo không chịu cố gắng lao động để tạo lập cho bản thân một nghề nghiệp chân chính. Ngược lại, do đua đòi lối sống vật chất, bị cáo tiếp tục thực hiện tội phạm. Hành động của bị cáo không chỉ là tái phạm mà còn thể hiện bị cáo rất xem thường pháp luật, khước từ sự giáo dục, giúp đỡ của Nhà nước, tạo ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Tôn Cẩm T; anh Nguyễn Quốc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị N đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Tôn Cẩm T; anh Nguyễn Quốc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị N không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn Cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Võ Văn T nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ

